

Số: /KH-MN19/5

Hải Châu, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Căn cứ công văn 166/PVHXXH-GDDT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của phòng Văn hóa-Xã hội phường Hải Châu về Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non.

Căn cứ tình hình thực tiễn, trường Mầm non 19/5 đề ra kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025- 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; tiếp tục đổi mới công tác quản lý phù hợp với chính quyền hai cấp, quản trị cơ sở GDMN; bảo đảm tính dân chủ, kỷ cương nền nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại trường.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ.

3. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức quy định để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng

trẻ em mầm non. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật (nếu có).

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS); Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế. Thực hiện có chiều sâu và chất lượng chủ đề năm học *“Trường học hạnh phúc, đổi mới và sáng tạo, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ”*.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và đúng quy định.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM HỌC

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

a) Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội, hướng dẫn triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN; các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN, các nhiệm vụ về chuyên môn.

- Chủ động hướng dẫn phụ huynh cung cấp thông tin, giấy tờ cần thiết đúng thời gian, phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong việc hoàn thiện hồ sơ và triển khai chế độ cho trẻ, góp phần đảm bảo quyền lợi thiết thực cho trẻ em và nâng cao hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN phù hợp với tình hình của trường và địa phương.

b) Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị cơ sở GDMN

- Thực hiện các quy định việc quản lý cơ sở GDMN theo quy định; tăng tính chủ động xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp các bộ phận trong trường, các cấp quản lý; tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức các hoạt động giáo dục bảo đảm an toàn cho trẻ em trong trường.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu, giáo viên, nhân viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại nhà trường

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, thực hiện 03 công khai theo quy định, đảm bảo các hoạt động thu chi tài chính trong cơ sở GDMN tuân thủ các văn bản chỉ đạo hiện hành gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình của đơn vị.

- Nhà trường giao quyền cho các bộ phận có liên quan theo hướng phân cấp, phát huy vai trò của tổ trưởng, tổ phó và giáo viên cốt cán tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, hội đồng nhà trường, người học, cơ quan quản lý, các tổ chuyên môn đảm bảo thực hiện thông tin, báo cáo về nhà trường sẽ tiếp tục được đánh giá là một trong những tiêu chí thi đua của tổ.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục tại nhà trường theo quy định nhằm phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, quản lý, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào công tác quản lý, chủ động trang bị các phần mềm dinh dưỡng xây dựng thực đơn (Vitech) và quán triệt 100% GV thực hiện soạn giảng, lưu trữ, bảo lưu giáo án trên máy tính một cách khoa học; không lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

- Đảm bảo hệ thống camera tại các vị trí phòng học, bếp ăn, phòng sinh hoạt, sân chơi của trẻ... được kết nối trực tuyến, liên tục để quan sát được các hoạt động của các bộ phận và các hoạt động của trẻ.

- Tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giảm thiểu việc sử dụng văn bản, hồ sơ giấy; phát hiện, nhân rộng các mô hình sáng kiến chuyển đổi số hiệu quả về trường học thông minh.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý kiểm tra, đánh giá của nhà trường theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên, nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của trường theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và tiếp tục thực hiện công khai theo quy định Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; nhà trường sẽ xử lý nghiêm các cá nhân/lớp vi phạm các quy định về tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cuộc họp CMHS ở các khối/lớp (nếu có).

- Tăng cường sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ GDMN và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra các hoạt động của nhà trường. Thường xuyên tự kiểm tra, giám sát, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; kiểm tra, giám sát hoạt động của các nhóm, lớp.

- Kiểm tra các hoạt động trong nhà trường:

- + Kiểm tra công tác bán trú, vệ sinh ATTP tại bếp ăn và các nhóm lớp

- + Kiểm tra tài chính, cơ sở vật chất
- + Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDMN theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT

- + Kiểm tra dự giờ giáo viên đầu năm, học kỳ I, học kỳ II.
- + Kiểm tra các hoạt động của các tổ chuyên môn
- + Kiểm tra công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng
- + Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư hành chính
- + Kiểm tra các hoạt động ngoại khóa: Tiếng Anh, Aeobic, Họa
- + Kiểm tra công tác bán trú, y tế, phòng chống dịch bệnh theo mùa...
- Xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm liên quan đến tính mạng của trẻ:

- Nhà trường thực hiện cam kết với PVH-XH về thực hiện đảm bảo an toàn trong trường học, CBGVNV viết cam kết với nhà trường không bạo lực với trẻ và không vi phạm những hành vi nhà giáo không được làm. Giáo viên không làm việc riêng trong giờ đón, trả trẻ. Quản lý theo dõi trẻ chặt chẽ trong các hoạt động của trẻ trong ngày, đặc biệt là hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, không để trẻ xảy ra tai nạn thương tích. Phân công giáo viên nhân viên đảm bảo công tác đón/trẻ tại cổng, phòng ngừa bắt cóc trẻ em.

- Tổ chức rà soát và đánh giá các tiêu chí theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

- Chỉ đạo y tế trường học thực hiện tốt các hoạt động y tế trong trường mầm non theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ theo độ tuổi, tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Tăng cường công tác phối hợp với UBND các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.

- a) Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Tổ chức hội nghị quán triệt việc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng, chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong nhà trường đối với việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định và tuân thủ pháp luật.

- Phối hợp với y tế phường, công an PCCC tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN⁴.

- Xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026. Triển khai Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT đến CBGVNV, đặc biệt yêu cầu giáo viên các nhóm lớp nắm kỹ từng tiêu chí trong bảng kiểm để thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch phương án PCCC, ngộ độc xảy ra với CBGVNV và học sinh.

- Phối hợp với phòng cảnh sát PCCC (Công an phường Hải Châu) tổ chức diễn tập PCCC tại trường cho CBGVNV và học sinh theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ:

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định của TT 06/2019/BGDĐT.

b) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với y tế phường thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức cho GVNV về dinh dưỡng hợp lý, về công tác y tế trường học và tăng cường các hoạt động thể lực nâng cao sức khỏe. Chỉ đạo y tế trường học thực hiện tốt các hoạt động y tế trong trường mầm non theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng trẻ mầm non tại trường đảm bảo đủ số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày; bảo đảm an toàn thực phẩm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra và tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm; chấn chỉnh xử lý nghiêm những sai phạm về công tác tổ chức

bữa ăn cho trẻ tại các bộ phận. Tổ chức ký kết hợp đồng với công ty thực phẩm sạch NSB và các công ty sữa Ellac, Nutri, sữa chua Gold, Yakul, Covang, Kimkim.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em; bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn; tăng cường giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ em mầm non.

- Thực hiện các yêu cầu về phòng chống dịch bệnh, chú ý các giải pháp phòng chống dịch bệnh Bạch hầu, Sởi, Tay chân miệng, bệnh Sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, thủy đậu; tăng cường công tác vệ sinh, sát khuẩn lớp học, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ thường xuyên.

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong nhà trường; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe;

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ tại trường theo quy định. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng và đa dạng thực phẩm, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm. Tổ chức ký kết hợp đồng với công ty thực phẩm sạch NSB và các công ty sữa Ellac, Nutri, Sữa Shizu Gold School, Yakul, Kim Kim.

- Tính định lượng khẩu phần ăn hằng ngày theo phần mềm mới Vietec đảm bảo đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 30/12/2020. Thực hiện đúng chế độ ăn, thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi phải đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định với mức 42.000đ/trẻ/ngày.

- Trẻ được uống đủ lượng nước trẻ uống tại trường theo qui định (Nhà trẻ 0,8 - 1,6lít/trẻ, Mẫu giáo: 1,6 - 2lít/trẻ)

- Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại cơ sở GDMN/ngày/trẻ

- + 12-36 tháng: 60-70%: 600-651 Kcal

- + 3-6 tuổi: 50-55%: 615-720 Kcal

- Bữa sáng cung cấp khoảng 10% - 15% nhu cầu năng lượng cả ngày.

- Tổ chức ăn với nhiều hình thức: Tiệc Buffet, Bữa cơm gia đình, cơm khay, ăn cải thiện... tập dần cho trẻ Nhà trẻ và bé ăn thức ăn thô, tập ăn các món mới. Đảm bảo thực đơn và chế biến riêng cho độ tuổi mẫu giáo và nhà trẻ.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi cuối năm còn 1,0%;

- Thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế nhằm thực hiện tốt Chương trình “4 an của thành phố” và kiểm soát được chất lượng thực phẩm và khâu đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại trường.

- Tổ chức các hội thi nấu ăn ngon, chế biến món ăn, cấp dưỡng giỏi cấp trường. Phát huy vai trò của bếp trưởng, quản lý và điều hành công việc tại bếp ăn, phát huy năng lực của từng cấp dưỡng. Kiên quyết không để xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm.

- Phối hợp với công ty thực phẩm Ngon sạch hỗ trợ trong việc thực hiện truy xuất nguồn gốc thực phẩm check mã QR đối với thực phẩm tươi sống và thực phẩm khô.

- Nhà trường thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của CBGVNV, học sinh và CMHS hiểu tầm quan trọng của công tác VSATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong trường học, các quy định của ngành thông qua các kênh Wedside, Zalo nhóm lớp, Facebook, các biểu bảng của nhà trường.

- Thực hiện tốt các quy định vệ sinh trang thiết bị, sử dụng dụng cụ chế biến thực phẩm, kiểm tra kiến thức an toàn thực phẩm của nhân viên nấu ăn.

- Thực hiện tập cho Nhà trẻ ăn theo phương pháp BLW (ăn thô)

b) Nâng chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em.

- Tập trung các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 “*Trường học hạnh phúc, đổi mới và sáng tạo, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ*” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và chủ động, linh hoạt, sáng tạo với các mô hình cụ thể như: “Trường học hạnh phúc”, “Lớp học hạnh phúc”, “Giờ học hạnh phúc, giờ chơi sáng tạo”, mô hình “Giáo dục lòng biết ơn”, “Yoga kid”, “Củ mình mới bạn”, phòng học Steam, phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào “Bỏ áp lực thành tích mang đến điều con thích”, ứng dụng AI hiệu quả vào trong tổ chức các hoạt động CSGD trẻ.

- Phát huy tính chủ động sáng tạo của giáo viên và sự tham gia của tổ chuyên môn khi xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ theo độ tuổi, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, thí nghiệm, học thông qua chơi, vận dụng sáng tạo linh hoạt phương pháp giáo dục tiên tiến tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ em như Montessori, Steam, Reggio emilia... bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày

để giúp trẻ phát triển toàn diện. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Năm học 2025-2026, đẩy mạnh tích hợp/ lồng ghép “*Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày nhằm phát huy hết tiềm năng của trẻ. Nhân rộng kết quả những mô hình, sáng kiến trong thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; phát triển chương trình giáo dục nhà trường có chiều sâu và nét đặc trưng riêng biệt phù hợp với thể mạnh của nhà trường và tôn trọng sự sáng tạo của giáo viên trong thiết kế xây dựng tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Đăng kí tham giảng chuyên đề “*Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” cấp TP.

- Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ, hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật tại các phòng chức năng phù hợp với điều kiện của nhà trường. Tăng cường tổ chức cho trẻ hoạt động trải nghiệm, phát triển vận động ngoài thiên nhiên, phòng chức năng, khu vui chơi để trẻ có cơ hội tương tác nhóm, cá nhân, tổ, cụm giúp trẻ nhanh nhẹn và linh hoạt trong mọi kỹ năng sống.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện “Vui hội theo khối” có sự tham gia của cha mẹ/01 lần/học kỳ.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...

- Tiếp tục chỉ đạo GV khối MG Lớn thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, thẩm mỹ, hướng dẫn lồng ghép giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với giáo dục phát triển vận động, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học được thuận lợi giúp cho trẻ không bỡ ngỡ khi vào lớp 1. Không dạy trước chương trình lớp một, chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng chăm sóc theo Chương trình GDMN.

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn, tổ chức các hoạt động tái chế, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, ứng phó biến đổi khí hậu trong nhà trường gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT để bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống.

- Đảm bảo chất lượng giáo dục công bằng, nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật học hoà nhập.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ khỏi mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo của UBND phường.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện sử dụng Bộ công cụ đánh giá việc thực hiện chương trình GDMN của nhà trường, giúp cho đội ngũ CBQL và giáo viên của trường đánh giá toàn diện việc thực hiện chương trình nhà trường được hiệu quả nhất nhằm điều chỉnh kịp thời kế hoạch giáo dục của nhà trường và khắc phục những hạn chế, khó khăn hướng đến việc cải tiến chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại cơ sở một cách toàn diện.

3. Triển khai, tổ chức và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên theo quy định của Chính phủ, tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục tại các xã khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại nhà trường, góp phần tăng tỷ lệ huy động và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Đẩy mạnh việc thực hiện mô hình thu nhận trẻ dưới 18 tháng tuổi, đảm bảo tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp tăng 5-10% so với năm học qua (nhà trường tăng 01 nhóm trẻ độ tuổi từ 18-24 tháng).

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMNT5T) về Phòng VH-XH (qua tổ MN) theo quy định. Phân công giáo viên điều tra và bộ phận văn thư phụ trách rà soát, chuẩn hóa dữ liệu kịp thời, định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC, bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

- Phối hợp với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục phường Hải Châu và các tổ trưởng tổ dân phố vận động số trẻ độ tuổi 0-5 tuổi đến các loại hình trường, lớp MN, không có trẻ bỏ học. Phấn đấu đạt công tác phổ cập năm 2025.

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ, chính sách, huy động ít nhất 95% trẻ mẫu giáo ra lớp tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

a) Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Nhà trường đã có quyết định 1785/QĐ- UBND ngày 19 tháng 8 năm 2024 của UBND quận Hải Châu về việc dự án: Mở rộng, cải tạo trường Mầm non 19/5 phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tổng đầu tư của dự án: 8.050.201.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách thành phố. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024- 2026, dự kiến bàn giao vào quý II/2026.

- Đảm bảo đầy đủ các phòng học, phòng chức năng kiên cố, khang trang, đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho trẻ.

- Tổng số nhóm lớp: 15 nhóm lớp (5 nhóm trẻ và 10 lớp MG).

- Số lượng trẻ: 410 cháu. Cụ thể:

- + Nhà trẻ (nhóm 13-36 tháng): 110 cháu (5 nhóm)

- + MG Bé (3-4 tuổi): 75 cháu (3 lớp)

- + MG Nhỡ (4-5 tuổi): 100 cháu (3 lớp)

- + MG Lớn (5-6 tuổi): 125 cháu (4 lớp)

- Huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3, 4 tuổi 95%, tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi 100%.

b) Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Chủ động tham mưu với UBND phường nguồn vốn ngân sách ưu tiên đầu tư cho cấp học mầm non trong việc xây dựng trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Phần đầu đạt các mục tiêu của Chương trình GDMN nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia. Năm học 2025-2026, nhà trường xin kinh phí đầu tư vườn rau thủy canh cho trẻ trải nghiệm.

- Bảo đảm các điều kiện trường, lớp đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ em và yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Bảo đảm có đủ phòng học, phòng chức năng phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Rà soát, cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; nâng cao tỷ lệ phòng học kiên cố, bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại đáp ứng thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2021/TT-BGDĐT ngày 7/7/2021, Thông tư số 47/2020/TT-NGDDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN. Rà soát đồ chơi, học liệu tại các nhóm/lớp để đầu tư, bổ sung. Ngoài tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu đã được quy định trong danh mục của Bộ GDĐT, các nhóm/lớp cần tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ nhưng được sử dụng có hiệu quả.

- Bố trí kinh phí và huy động mọi nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu phù hợp nhằm thực hiện chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

- Tiếp tục thực hiện công tác Tự đánh giá, xây dựng kế hoạch cải tiến và kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường vào năm học 2026-2027. Lí do: Thực hiện xong dự án mở rộng trường MN 19/5.

c) Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, hướng dẫn thực hiện giáo dục quyền con người trong cơ sở GDMN. Thực hiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể của nhà trường. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên; tạo môi trường chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng để CBQL, GV sáng tạo, chia sẻ trong thực hiện đổi mới GDMN.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05- CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019). Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 28/12/2018 về hướng dẫn công tác xã hội trong trường học, Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tình hình hiện nay”, chương trình TP 4 an, 3 hơn, phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025 bằng các hành động, việc làm cụ thể mình đăng kí.

- Thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định. Chủ động, tăng cường công tác bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý tại đơn vị.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn bằng hình thức dự giờ trực tiếp và phân tích giáo án, kế hoạch giáo dục tư vấn và chỉ rõ những thế mạnh việc áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến giúp đội ngũ giáo viên trưởng thành trong năng lực giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường.

- Giáo viên các khối xây dựng các hoạt động mẫu và tổ chức thao giảng trường, quận, TP... để giáo viên trao đổi, chia sẻ, học tập nhau về cách xây dựng kế hoạch, thiết kế bài giảng điện tử, làm đồ dùng dạy học, những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình GDMN.

- Chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp các hoạt động nuôi dưỡng sử dụng các chương trình phần mềm tính định lượng dưỡng chất và xây dựng thực đơn cho trẻ theo độ tuổi, thực hiện phần mềm lưu trữ kết quả chăm sóc sức khỏe của trẻ. Quản lý tốt các nhóm, lớp và đáp ứng yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý cơ sở vật chất và quản lý hồ sơ, sổ sách của nhóm, lớp theo quy định thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong nhà trường linh hoạt hiện đại.

- Bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí bảo đảm ít nhất 2,5 giáo viên/ nhóm giáo viên nhà trẻ, 2,2 giáo viên/lớp giáo viên mẫu giáo nhằm đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN. Tiếp tục thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn; có chế độ khen thưởng, biểu dương đối với những GVNV tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, bổ sung đội ngũ CBGVNV đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường của nhân dân.

5. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN

a) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục - Tăng cường thực hiện kiểm tra giám sát, hướng dẫn về xã hội hoá, trong đó đặc biệt chú trọng các yêu cầu về công khai mức học phí, công khai tài chính và cam kết chất lượng.

- Tăng cường công tác phối hợp với các ban, ngành tại địa phương trong rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định pháp luật; thúc đẩy sự tham gia, phối hợp của gia đình, cộng đồng, xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định và xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Tham gia phong trào “Vòng tay kết nối - Ngôi trường hạnh phúc” giữa các trường mầm non, nhằm tăng cường sự sẻ chia, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau; góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em tại những địa phương còn khó khăn, đặc biệt trong bối cảnh tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp vừa sáp nhập trên địa bàn phường.

b) Công tác hội nhập quốc tế

- Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển GDMN.

- Áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến, cải tạo CSVN, đầu tư trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi, đạo cụ để áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới như Reggio Emilia, Dạy học ứng đáp, Montessori, STEM/STEAM... vận dụng phù hợp với điều kiện từng địa phương để phát triển Chương trình giáo dục đặc thù của nhà trường.

- Tiếp tục duy trì nhiều giá trị cốt lõi các Dự tổ chức VVOB, Dự án Học tập cho trẻ em của tổ chức UNICEF, Dự án bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng và sức khỏe học đường cho các trường mầm non Nhật Bản.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường, thực hiện tốt chủ trương và quyết liệt triển khai, thúc đẩy công tác quản lý, quản trị, tổ chức hoạt động chuyên môn của cơ sở GDMN có chất lượng.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành xây dựng hệ thống quản lý trường học (hồ sơ, sổ sách, tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất) trên nền tảng số, giảm thủ tục giấy tờ. Tích hợp dữ liệu với hệ thống quản lý ngành giáo dục.

- Đổi mới phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ứng dụng công nghệ vào hoạt động giáo dục và vui chơi (bài giảng số, phần mềm tương tác, học liệu số cho trẻ). Sử dụng công cụ số để theo dõi sự phát triển của từng trẻ, cá nhân hóa kế hoạch chăm sóc và giáo dục. Hỗ trợ giáo viên sáng tạo các hoạt động đa phương tiện, khuyến khích trẻ học qua trải nghiệm số an toàn (nếu đủ điều kiện hiện có).

- Tăng cường kết nối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xây dựng kênh thông tin trực tuyến (thông báo, lịch học, hình ảnh hoạt động, phản hồi). Tăng sự minh bạch trong quản lý, báo cáo, giám sát chất lượng chăm sóc và nuôi dưỡng. Phát triển cộng đồng giáo dục trực tuyến để chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ lẫn nhau.

- Phát triển năng lực số cho giáo viên và nhân viên nâng cao kỹ năng sử dụng thiết bị, phần mềm và công cụ dạy học số. Hình thành tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường giáo dục số. Từng bước xây dựng văn hóa số trong nhà trường.

7. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

a) Hoạt động sáng kiến

- 70% giáo viên có đề tài SK với nội dung phát huy hiệu quả trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

b) Hội thi cấp trường:

- Đối với giáo viên nhân viên:

+ Hội thi “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các nhóm lớp” (tháng 9/2025)

+ Hội thi Cấp dưỡng giỏi (tháng 10/2025)

+ Kiểm tra giáo viên đầu năm (tháng 10/2025)

- Đối với trẻ:

+ Vui hội theo khối có sự tham gia của CMHS, mỗi khối/1 hoạt động/học kỳ

+ Hội thi Dân vũ - Thể thao vui (Kéo co, đá bóng)

+ Vui hội “Bé múa hát chào Xuân 2026”

+ Hội thi “Bé ngồi đúng, tô chữ đẹp” (tháng 3/2026)

+ Ngày hội “Cháu yêu Bác lắm” (Tháng 5/2026)

c) Hội thi cấp phường:

- Hội thi “Bé ngồi đúng, tô chữ đẹp” (tháng 4/2026).

- Hội thi “Ý tưởng – Sáng kiến Ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong Giáo dục” năm 2025 (Tháng 10/2025).

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, của trường về chính quyền hai cấp trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông như facebook và website của trường đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Quản lý và điều hành trang thông tin điện tử của đơn vị, biên tập và đưa tin hoạt động của trường thường xuyên, tích cực kết nối với trang thông tin điện tử của phường và các kênh truyền thông chính thống; chỉ đạo cơ sở GDMN chủ động lựa chọn, lưu trữ hình ảnh, video, học liệu điện tử tiêu biểu của đơn vị trong năm học 2025-2026 khai thác và sử dụng triệt để.

- Phát động các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn của phường; nhân rộng các điển hình, mô hình tiên tiến tạo sức lan toả tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng kịp thời tại các hội nghị, diễn đàn giáo.

8. Đăng kí các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Chỉ tiêu phấn đấu:

- Tập thể

+ Tập thể lao động tiên tiến

+ Tập thể lao động xuất sắc

+ Chi bộ HTT nhiệm vụ năm 2025 trở lên

+ Chi đoàn phấn đấu chi đoàn HTXSNNV năm 2025

- Cá nhân: Đăng kí các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

+ Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 08 (Uyên, Tân, Thùy Trang, Ái Vy, Ái Phương, Thu Đông, Linh, Thùy Phương)

+ Bằng khen UBND thành phố: 01 (Nghiem)

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 38 (Bích Trâm, Thuỷ, Thùy Phương, Việt Hà, Thu Hòa, Thùy Trang, Lê Dung, Đặng Huyền, Thu Đông, Thị Xinh, Thanh Huyền, Lan Anh, Hoài Thương, Thu Thảo, Đinh Tuyết, Mỹ Linh, Lê Phúc, Ngọc Uyên, Trần Trang, Lê Nghiem, Thanh Hải, Ái Vy, Quỳnh Quý, Thu Hiền, Lựu, Ngọc Trâm, Phương Tâm, Ái Phương, Hoàng Tân, Thanh Phương, Mỹ Hạnh, Lan Phương, Bích Châu, Uyên Linh, Phụng, Kim)

+ GVG trường: 33/34 (01 GV tập sự)

+ Lao động tiên tiến: 50/50

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để đảm bảo đạt các tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2, trường Mầm non 19/5 có một số kiến nghị với UBND phường Hải Châu như sau:

- Thi công và bàn giao Dự án mở rộng, cải tạo trường Mầm non 19/5 theo Quyết định số 1785/QĐ-UBND đúng tiến độ.

- Kiểm tra chất lượng và gia cố các trụ cột hành lang dãy nhà 3 tầng để đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng.

- Khảo sát, thiết kế và cấp kinh phí làm vườn rau thủy canh và sân Pickball trên sân thượng.

- Mở rộng phòng họp đảm bảo phục vụ công tác hội họp, bồi dưỡng chuyên môn của nhà trường.

- Vị trí trường Mầm non 19/5 nằm gần với các trường Phù Đổng, Trần Phú nên vào giờ trả trẻ lưu lượng người và phương tiện giao thông qua lại rất đông. Đề nghị lãnh đạo địa phương tiếp tục kiểm tra, nhắc nhở việc giữ xe học sinh trước trường, các phương tiện ô tô đậu đỗ không đúng quy định.

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ năm học của trường Mầm non 19/5 năm học 2025-2026. Tập thể CBGVNV trường Mầm non 19/5 quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Hải Châu;
- Lưu: VT, HP, TTCM.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Bích Trâm